

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 93/2023/HSST

Ngày 26- 07- 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tòng.

Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Tiến;

Bà Vũ Thị Dinh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoàn– Kiểm sát viên.

Ngày 26- 07- 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 07 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 07 năm 2023 đối với bị cáo:

T1, sinh năm 1984; Nơi sinh: Huyện T2, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: Thôn Đ1, xã T3, huyện T2, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên bố: T4 (đã chết); họ tên mẹ: T5 (đã chết); họ tên vợ: T6; có 01 con sinh năm 2020; Nhân thân: Từ tháng 10 năm 2005 đến tháng 01 năm 2007 tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam. Bản án số 96/2012/HSST ngày 20- 09- 2012, Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xử phạt 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 30- 10- 2012 chấp hành xong án phí hình sự; ngày 09- 08- 2013, thi hành xong tiền phạt; ngày 02- 03- 2018, chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/2021/HSST ngày 16- 11- 2021, Công an thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy đã phạt tiền 1.500.000đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo chưa chấp hành. Tiền án: Không; Danh chỉ bản số 136 do Công an huyện Thái Thụy lập ngày 24- 03- 2023; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21- 03- 2023; bị tạm giam từ ngày 24- 03- 2023; hiện bị tạm giam tại Trại Tạm giam thuộc Công an tỉnh Thái Bình, trích xuất, có mặt.

-Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan trong vụ án: Anh H1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn T7, xã T8, huyện T2, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

-Người chứng kiến:

+Ông C1, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn Đ1, xã T9, huyện T2, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

+Ông N1, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Thôn Đ1, xã T9, huyện T2, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 00 ngày 21- 03- 2023, tại nhà ở bị cáo T1 thuộc địa phận thôn Đ1, xã T3; Công an huyện T2 phối hợp với Công an xã T3 đã bắt quả tang bị cáo T1 bán ma túy cho anh H1. Công an đã thu giữ từ anh H1: 03 gói chứa chất bột màu trắng dạng cục (Mẫu A2); bị cáo và anh H1 đều khai nhận: Đó là số ma túy bị cáo vừa bán cho anh H1 giá 500.000đồng. Công an còn thu giữ từ bị cáo 01 gói chứa chất bột màu trắng dạng cục (Mẫu A1). Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; niêm phong vật chứng. Ông C1, ông N1 đã chứng kiến công an thu giữ 03 gói ma túy từ anh H1- cả hai đều khai nhận đó là ma túy vừa mua bán với nhau; chứng kiến Công an thu giữ 01 gói ma túy từ bị cáo. Theo kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Thái Bình: Các mẫu A1; A2 thu giữ gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine; khối lượng mẫu A1: 0,1279gam; khối lượng mẫu A2: 0,0915gam.

Các chứng cứ chứng minh: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; Các biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã T3, Công an xã T3, Công an thị trấn D1; Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy; Ban Chỉ huy quân sự huyện Thái Thụy; Biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật; Biên bản mở và kiểm tra điện thoại; Lời khai của người mua ma túy là anh H1; của người chứng kiến là ông C1, ông N1 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng: Các vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án huyện Thái Thụy gồm: 0,1076gam của mẫu A1; 0,0783gam ma túy loại Heroine của mẫu số A2 và 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen đã cũ.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Bị cáo nghiện ma túy nên ngày 21- 03- 2023, bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực bưu điện huyện Thái Thụy tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo mua 01 gói ma túy là Heroin giá 300.000đồng nhưng do không có tiền trả nên bị cáo giao cho người bán 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen đã cũ của bị cáo, hẹn khi nào trả tiền thì lấy điện thoại về. Bị cáo đã sử dụng hết gói ma túy này. Đến 15 giờ cùng ngày, anh H1 đến nhà bị cáo hỏi mua ma túy, loại Heroin. Bị cáo đồng ý bán, đã nhận 500.000đồng tiền mua ma túy từ anh H1, rồi đi xe ôm đến khu vực ngã tư bưu điện; tìm được người bán ma túy cho bị cáo trước đó. Bị cáo mua 01 gói ma túy, loại Heroin giá 200.000đồng của người này; trả tiền còn nợ người bán 300.000đồng; cộng là 500.000đồng. Người bán nhận đủ 500.000đồng tiền; đã giao cho bị cáo 01 gói ma túy và 01 chiếc điện thoại mà bị cáo cầm cố trước đó. Bị cáo đi đem gói ma túy đó về nhà, dùng móng tay để bầm và chia gói ma túy làm hai phần. Bị cáo giao cho anh H1 một phần ma túy, bị cáo gói phần còn lại đặt lên bàn uống nước trước mặt bị cáo. Anh H1 nhận 01 gói ma túy bị cáo vừa đưa, chia làm 03 gói nhỏ hơn, cũng để trên mặt bàn ở trước mặt anh H1. Ngay khi đó, Công an bắt quả tang; thu giữ từ

bị cáo 01 chiếc điện thoại và 01 gói ma túy; thu giữ từ anh H1: 03 gói ma túy khác. Đây là số ma túy mà bị cáo vừa mua về, bán cho anh H1 một phần; phần còn lại để bán khi có người mua.

Trong quá trình điều tra, anh H1 trình bày: Anh biết bị cáo nghiện ma túy nên hồi 15 giờ 30 phút ngày 21- 03- 2023, anh đến nhà bị cáo để mua ma túy về sử dụng. Khi anh hỏi mua ma túy thì bị cáo đồng ý bán nên anh đưa cho bị cáo 500.000đồng. Bị cáo cầm tiền rồi đi, anh ngồi nhà bị cáo chờ. Một lúc sau, bị cáo đi về, ngồi tại bàn uống nước, chia gói ma túy loại Heroine thành 02 gói, đưa cho anh 01 gói. Anh nhận gói ma túy và ngồi tại bàn uống nước nhà bị cáo chia gói ma túy mà bị cáo đã đưa cho anh thành 03 gói nhỏ hơn, để trên mặt bàn uống nước ở trước mặt anh. Ngay lúc này, Công an vào bắt quả tang; thu giữ từ bị cáo 01 chiếc điện thoại và 01 gói ma túy; thu giữ từ anh 03 gói ma túy khác. Đây là số ma túy mà bị cáo vừa mua về, một phần vừa bán cho anh giá 500.000đồng; một phần của bị cáo. Công an còn thu giữ từ bị cáo 01 chiếc điện thoại.

Bản cáo trạng số 87/CT-VKSTT ngày 03- 07- 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Luận tội của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; căn cứ: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Kiểm sát viên đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ; Phạt tiền bị cáo 5.000.000đồng đến 7.000.000đồng. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định: 0,1076gam của mẫu A1; 0,0783gam của mẫu A2 và toàn bộ bao gói. Truy thu số tiền 500.000đồng. Trả bị cáo: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen đã cũ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều trình bày: Hồi 17 giờ 00 ngày 21- 03- 2023, tại nhà ở của bị cáo thuộc địa phận thôn Đ1, xã T3; bị cáo đã bán ma túy là Heroine có khối lượng 0,0915gam cho anh H1. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 21- 03- 2023, bị cáo đã bán trái phép 0,0915gam ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy được quy định trong Nghị định số 73/2018/NĐ- CP Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất ma túy ngày 15/5/2018 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã vi phạm chế độ quản lý chất ma túy. Bị cáo là người trên 18 tuổi, có năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điều luật trên là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...

2...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

Bị cáo là người nghiện ma túy; mặc dù biết tác hại của ma túy, biết việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt tù để giáo dục bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251; điểm e khoản 2 Điều 32; Khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

-Bị cáo thành khẩn khai báo, có thời gian tham gia Quân đội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về vật chứng, xử lý vật chứng:

[4.1]. Các vật chứng hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05- 07- 2023 gồm:

-Số ma túy, loại Heroine thu giữ từ bị cáo là 0,1279gam; thu giữ từ anh Hùng là 0,0915gam. Sau khi lấy mẫu giám định còn 0,1076gam; 0,0783gam. Đây là vật cấm lưu hành, cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

-01 điện thoại nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen đã cũ thu giữ từ bị cáo. Đây là công

cụ phạm tội; cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước.

[5]. Về các vấn đề khác của vụ án:

-Anh H1 là người mua 0,0915gam ma túy, loại Heroine từ bị cáo. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với anh H1 về hành vi tàng trữ ma túy.

-Bị cáo trình bày: Trước đây, bị cáo mua ma túy nhưng không biết tên, địa chỉ người bán. Ngày 21- 03- 2023, bị cáo 02 lần mua 500.000đồng ma túy của một người tại khu vực bưu điện huyện Thái Thụy; trong đó, lần thứ hai bị cáo 02 lần thuê xe ôm của 02 người khi đi và khi về. Bị cáo không biết tên, địa chỉ của 02 người xe ôm, cũng không biết tên địa chỉ người bán ma túy cho bị cáo; số tiền 500.000đồng nhận từ anh Hùng đã được bị cáo đã trả người bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác định về những lần mua ma túy trước đây của bị cáo; cũng không có cơ sở xác định 02 người xe ôm và người bán ma túy cho bị cáo ngày 21- 03- 2023; không thu giữ được số tiền 500.000đồng.

-Anh H1 trình bày: Anh nghiện ma túy nên trước đó anh mua ma túy của nhiều người nhưng không biết tên, địa chỉ người bán. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có cơ sở xác định về những lần mua ma túy trước đây của anh H1.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo T1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt: Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điểm e khoản 2 Điều 32; Khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự.

-Xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 03 năm 2023.

-Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm a, điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng hiện đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05- 07- 2023 được xử lý như sau:

-Tịch thu tiêu hủy 0,1076gam ma túy, loại Heroine của mẫu A1 thu giữ của T1 trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 397/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

-Tịch thu tiêu hủy 0,0783gam ma túy loại Heroine của mẫu A2 thu giữ của anh H1 trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 397/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

-Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen đã cũ thu giữ của bị cáo T1.

4. Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải chịu 200.000, đồng án hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra-Công an huyện Thái Thụy;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tòng